

Bản án số: 225/2020/DS-ST

Ngày: 03/8/2020

V/v: Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Ngọc Mạnh

2. Bà Nguyễn Thanh Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Cao Sơn là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 326/2019/TLST - DS ngày 17 tháng 6 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2020/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 66/2020/QĐST- DS ngày 14/7/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Cao T, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: 103/14 Trần Đình Xu, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

2. Bị đơn: Bà Đinh Thanh Đ, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: 280/2 Phạm Thế Hiển, Phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/6/2019 cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Cao T trình bày: ông Nguyễn Cao T cho bà Đinh Thanh Đ vay số tiền là 100.000.000 đồng, không lãi suất hai bên lập giấy cam kết và nhận nợ ngày 19/01/2017, thời hạn vay 6 tháng, kể từ

ngày 19/01/2017 đến ngày 19/7/2017. Đồng thời bà Đ đưa ông Nguyễn Cao T giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 757255, thửa đất số 401, tờ bản đồ số 4, diện tích 25,6 m² của bất động sản là căn nhà và đất số 280/2 Phạm Thế Hiển, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên bà Võ Thị Tuyết. Thực hiện hợp đồng thời gian đầu đúng như thỏa thuận. Đến tháng 11/2018 bà Đinh Thanh Đ đã thanh toán cho ông Nguyễn Cao T số tiền 50.000.000 đồng, còn lại số tiền 50.000.000 đồng, thì bà Đ không chịu thanh toán. Mặc dù ông T nhiều lần liên hệ đề nghị trả số tiền nợ trên. Do không thỏa thuận được ông T khởi kiện yêu cầu bà Đinh Thanh Đ thanh toán số tiền nợ vốn 50.000.000 đồng, không tính lãi. Thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực.

Hợp đồng vay tiền được ký kết giữa ông T và bà Đ nên chỉ yêu cầu bà Đ thanh toán số tiền trên không liên quan đến ai khác.

Đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 757255, thửa đất số 401, tờ bản đồ số 4, diện tích 25,6 m² của căn nhà và đất số 280/2 Phạm Thế Hiển, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên bà Võ Thị Tuyết, thì ông T đã trả cho bà Võ Thị Tuyết (tất cả bản chính).

Bị đơn bà Đinh Thanh Đ: Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Đ vẫn vắng mặt không đến Tòa trình bày yêu cầu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án căn cứ vào giấy cam kết và nhận nợ ngày 19/01/2017 giữa ông Nguyễn Cao T và bà Đinh Thanh Đ thể hiện bà Đ có vay của ông T số tiền 100.000.000 đồng, không lãi suất, thời hạn vay 6 tháng, kể từ ngày 19/01/2017 đến ngày 19/7/2017 và bà Đ đã thanh toán cho ông T số tiền 50.000.000 đồng và còn nợ lại số tiền 50.000.000 đồng là có cơ sở buộc bà Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền cho ông T. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Do bị đơn bà Đinh Thanh Đ đã được Tòa án nhân dân Quận 8 tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của Điều 177, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xét thấy bị đơn bà Đinh Thanh Đ đã vắng mặt tại phiên tòa xét xử đến lần thứ hai. Tòa án nhân dân Quận 8 tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Đinh Thanh Đ là đúng theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản, trong đó bị đơn cư trú tại quận 8, vì vậy vụ tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về các yêu cầu và trách nhiệm của đương sự:

Căn cứ vào chứng cứ, cùng lời thừa nhận của đương sự có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Cao T và bà Đinh Thanh Đ đã xác lập hợp đồng vay tiền là bà Đ đã vay của ông T số tiền 100.000.000 đồng, không lãi suất, theo giấy cam kết và nhận nợ ngày 19/01/2017, thời hạn vay 6 tháng, kể từ ngày 19/01/2017 đến ngày 19/7/2017. Đến tháng 11/2018 bà Đ đã thanh toán cho ông T số tiền 50.000.000 đồng, bà Đ còn nợ lại số tiền 50.000.000 đồng là có căn cứ pháp luật. Hợp đồng này là hợp đồng vay có kỳ hạn và không có lãi đúng theo Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

Xét ý kiến của ông T yêu cầu bà Đ thanh toán số tiền nợ vốn 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực thì như phân tích trên là có căn cứ chấp nhận phải trả ngay số tiền trên do thời hạn thiếu nợ đã lâu.

Hợp đồng vay tiền được ký kết giữa ông T với bà Đ nên chỉ yêu cầu bà Đ thanh toán số tiền không liên quan đến ai khác thì lời trình bày này phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 757255, thửa đất số 401, tờ bản đồ số 4, diện tích 25,6 m² của bất động sản là căn nhà và đất số 280/2 Phạm Thế Hiển, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên bà Võ Thị Tuyết thì ông T thừa nhận đã trả cho bà Võ Thị Tuyết (tất cả bản chính) nên hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông T không phải chịu án phí. Bà Đ phải chịu án phí trên số tiền thanh toán cho ông T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 177, Điều 179, Điều 184, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273, của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 có hiệu lực ngày vào ngày 01/01/2017.

Tuyên xử: vắng mặt đối với bị đơn bà Đinh Thanh Đ.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Cao T.

2. Buộc bà Đinh Thanh Đ có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Cao T số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng. Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Đinh Thanh Đ phải chịu số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Nguyễn Cao T không phải chịu án phí. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 1.250.000 (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng cho ông Nguyễn Cao T đã nộp theo biên lai thu số 0019822 ngày 11/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành như án đã tuyên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trả số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án; Đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THADS Q8;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phúc

